

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NÂM PỒ
TRƯỜNG PTDTBT TIỂU HỌC NÀ HỖ
THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng giáo dục tiểu học thực tế, năm học 2024 - 2025

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp				
			Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Tổng số học sinh	969	174	186	174	161	174
II	Số học sinh học 2 buổi/ngày	969	174	186	174	161	174
III	Số học sinh chia theo năng lực, phẩm chất	965	172	185	174	160	174
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	501 57,9	112 65,2	114 61,6	94 54,0	70 43,8	111 63,8
2	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	361 41,7	57 33,1	71 38,4	80 46	90 56,2	63 36,2
3	Cần cố gắng (tỷ lệ so với tổng số)	3 0,4	03 0,7	0	0	0	0
IV	Số học sinh chia theo kết quả học tập	865	172	185	174	160	174
1	Hoàn thành xuất sắc (tỷ lệ so với tổng số)	144 16,6	42 25,0	39 21,0	14 8,0	16 10,0	33 18,9
2	Hoàn thành tốt (tỷ lệ so với tổng số)	303 35,0	67 38,9	72 38,9	68 39,0	51 31,8	45 25,8
3	Hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)	410 47,4	56 32,5	73 37,4	92 53,0	93 58,2	96 55,3
4	Chưa hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)	8 1	7 3,6	1 2,7	0	0	0
V	Tổng hợp kết quả cuối năm						
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	861 99,1	165 95,9	184 99,4	174 100	160 100	174 100
a	Trong đó: HS được khen thưởng cấp trường (tỷ lệ so với tổng số)	364 41,9	94 54,6	84 45,4	65 37,3	59 36,9	62 35,6
b	HS được cấp trên khen thưởng (tỷ lệ so với tổng số)						
2	Ở lại lớp (tỷ lệ so với tổng số)	8 0,9	7 4,1	01 0,6	1 0,5	0	0

Nà Hỳ, ngày 31 tháng 5 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)



Mai Xuân Kiên